

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG, LỚP NHÓM 24 - 36 THÁNG B**  
**TRƯỜNG MN TRÙNG KHÁNH**

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		Bé với những con vật đáng yêu	
<b>I. Giáo dục phát triển thể chất</b>			
<b>a) Phát triển vận động</b>			
<b>1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</b>			
MT1	1. Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	✓	Thực hiện các động tác hô hấp, tay-vai, lưng bụng lườn, chân-bật trong giờ thể dục sáng và các động tác tay-vai, lưng bụng lườn, chân-bật trong bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất - Tập theo lời ca
<b>2. Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu</b>			
MT2	2.1. Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh-chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay, bật tại chỗ, bật qua vạch kẻ, bật xa.	✓	- Đi Bước vào các ô  -Chạy theo hướng thẳng
MT3	2.2. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	✓	+ Bò bằng 2 bàn tay, 2 bàn chân
MT4	2.3. Thực hiện phối hợp vận động tay – mắt, tung – bắt bóng với cô	☆	+ Tung - bắt bóng cùng cô khoảng cách từ 1m – 1,2m

			<p><b>Hoạt động vận động:</b></p> <p>TDKN:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tung bắt bóng cùng cô từ khoảng cách 1-1,2m</li> <li>- TC: Đá bóng</li> </ul>
<b>3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay</b>			
MT7	3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	✓	Lật mở trang sách
<b>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>			
<b>1. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt</b>			
MT8	1.1. Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	✓	- Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn vớt rác đúng nơi quy định.
<b>3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn</b>			
MT13	3.1. Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.	✓	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần.(Bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, ổ điện, lan can, cống nước, ao hồ, sông ngòi...)
MT14	3.2. Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở.	✓	
<b>II. Giáo dục phát triển nhận thức</b>			
<b>1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan</b>			

MT15	1. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	✓	-Tiếng kêu của một số con vật quen thuộc
MT16	2.1 Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	✓	- Chơi, bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi; Bế em; Cho em ăn; Ru em ngủ...  - Một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc sử dụng được đồ dùng đồ chơi quen thuộc
<b>2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi</b>			
MT20	2.4 Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật, các phương tiện giao thông gần gũi quen thuộc.	✓	- Một số con vật,hoa, quả quen thuộc với trẻ  - Một số màu cơ bản - lấy đồ chơi có màu đen và màu trắng theo yêu cầu
MT21	2.5 Chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh, hình tròn, hình vuông theo yêu cầu.	☆	- TC: Nu na nu nống - Chơi xếp hình - Chơi tự chọn  - TC: Nu na nu nống - LQVT: Màu đen, màu trắng -Chơi tự chọn
<b>III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ</b>			
<b>1. Nghe hiểu lời nói</b>			
MT26	1.3. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	☆	- Nghe , truyện ngắn, trả lời tên truyện, tên các nhân vật khi được hỏi  <b>Hoạt động làm quen văn học:</b>

			*Truyện: Đôi bạn nhỏ.
<b>2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu</b>			
MT27	2.1. Biết Phát âm rõ tiếng.	✓	
MT28	2.2. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	✓	- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.
MT29	<i>Hiểu nội dung một số bài đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát đơn giản.</i>	✓	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3–4 tiếng. - Đọc bài thơ ngắn có câu 4- 5 tiếng - Nghe một số bài đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát
<b>3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp</b>			
MT30	3.1. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	✓	- Lắng nghe khi người lớn nói, đọc sách.
MT31	3.2. Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:	✓	- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Con gì đây? Cái gì đây?
<b>IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>			
<b>1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân</b>			
MT34	1.2 Thể hiện điều mình thích và không thích.	✓	- Thực hiện một số yêu cầu đơn giản của giáo viên
<b>2. Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi</b>			
MT35	2.1. Biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	☆	- Thích giao tiếp với những người xung quanh

MT38	2.4. Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.	☆	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan tâm đến các con vật nuôi.</li> <li>Bắt chước tiếng kêu và hành động của một số con vật quen thuộc, gần gũi.</li> <li>- TC: Tôm cá cua thi tài</li> <li>- Giải câu đố về con vật sống dưới nước</li> <li>- Chơi tự chọn</li> <li>- Trò chuyện về con vật trong rừng</li> <li>- TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật</li> <li>- Chơi tự do</li> </ul>
<b>3. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản</b>			
MT40	3.2. Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	✓	Tập sử dụng, dùng đồ chơi để thể hiện một số hành vi hội đơn giản thông qua các trò chơi hoạt động góc chơi mọi lúc mọi nơi: Chơi bé em, khuấy bột, nghe điện thoại.
MT41	3.3. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	✓	
<b>4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh</b>			
MT43	4.1. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	✓	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thích nghe hát vận động theo nhạc - Vận động theo tiết tấu chậm</li> <li>- Nghe hát và tập vận động đơn giản theo nhạc</li> <li>- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu.</li> <li>- Xé, vò, xếp hình,</li> </ul>
MT44	4.2. Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	✓	

			- Chơi xếp hình - Vẽ nặn , xé dán xếp hình , xem tranh
<b>Các hoạt động không phục vụ mục tiêu</b>			

Ban giám hiệu

Khối trưởng

Giáo viên



Giới



Phạm Thị Thiệp

Nguyễn Thị Giới

Vũ Thị Châm